

Nội dung bài viết

1. [Hoạt động thực hành - Bài 10B Tiếng Việt lớp 5 VNEN](#)
2. [Bài tập và hướng dẫn giải - Bài 10B Tiếng Việt 5 VNEN](#)

Hoạt động thực hành - Bài 10B Tiếng Việt lớp 5 VNEN

1. Chơi trò chơi: Giải ô chữ

a. Hàng ngang là chữ còn thiếu trong các câu sau:

1. Non nước hữu ...
2. yêu ... quốc, yêu đ òng bào.
3. Cáo chết ba năm ... đ òu v ònúi.
4. ... nước nhớ ngu òn.
5. Đoàn kết là ..., chia rẽ là chết.
6. Giang sơn gắm ...

b. Ghi lại từ hàng dọc.....

Lời giải chi tiết:

a. Hoàn thành các ô chữ sau:

1		T	Ì	N	H
2	T	Ồ			
3		Q	U	A	Y
4		U	Ó	N	G
5	S	Ồ	N	G	
6	V	Ó	C		

b. Từ hàng dọc là: TỔ QUỐC

2. Thi đọc (Theo phiếu)

3. Lập bảng từ ngữ về các chủ điểm đã học theo mẫu sau:

Lời giải chi tiết:

	Việt Nam - Tổ quốc em	Cánh chim hòa bình	Con người với thiên nhiên
Danh từ	đất nước, Tổ quốc, giang sơn, quốc gia, quê hương, quê mẹ, nông dân, công nhân, đồng bào, non nước	hòa bình, Trái đất, hữu nghị, tương lai, khát vọng, tình yêu thương, ước mơ...	bầu trời, biển cả sông ngòi, núi rừng, kênh rạch, vườn tược, rừng xanh, ao hồ, nương rẫy...
Động từ	tươi đẹp, bảo vệ, giàu đẹp, kiên cường, xây dựng, anh dũng, kiến thiết, bất khuất...	hợp tác, thái bình, yên bình, thanh bình, hạnh phúc, đoàn kết...	chinh phục, bao la, vờn vợi, thăm thẳm, khắc nghiệt, hùng vĩ, bát ngát, tươi đẹp, tô điểm...
Thành ngữ	Yêu nước thương nòi, quê cha đất tổ, chôn rau cắt rốn, lá rụng về cội, non xanh nước biếc	Bốn biển một nhà, kề vai sát cánh, chung lưng đấu cật, vui như mở hội, chia ngọt sẻ bùi	Mưa tốt lúa, chân cứng đá mềm, cày sâu cuốc bẫm, lên thác xuống ghềnh.

4. Tìm từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa với mỗi từ trong bảng sau và viết vào vở

Lời giải chi tiết:

	bảo vệ	bình yên	đoàn kết	bạn bè	mênh mông
Từ đồng nghĩa	gìn giữ, giữ gìn	bình an, thanh bình, yên bình	liên kết, kết đoàn	bằng hữu, bè bạn	bao la, bát ngát, thênh thang, rộng lớn
Từ trái nghĩa	phá hoại, phá hủy, hủy diệt	Bất ổn, náo động, náo loạn	chia rẽ, xung đột	kẻ thù, kẻ địch	chật hẹp, chật chội

5. Hãy nêu tính cách của một số nhân vật trong vở kịch lòng dân của tác giả Nguyễn Văn xe theo mẫu:

Lời giải chi tiết:

Nhân vật	Tính cách
Cai	Tinh ranh, xảo quyệt
An	Ngoan ngoãn, thông minh và nhanh trí ứng phó với tình huống
Dì Năm	Bình tĩnh, khôn khéo và dũng cảm, nhanh trí ứng xử tình huống, sự việc.
Người cán bộ	Bình tĩnh, tự nhiên, tin tưởng vào quần chúng người dân.
Lính	Hống hách, xác xược thích quát tháo dọa nạt người dân.

6. Phân vai trong nhóm để diễn một trong hai đoạn của vở kịch Lòng dân

7. Ghép lại đoạn văn dưới đây sau khi đã thay những từ in đậm bằng các từ đồng nghĩa cho chính xác hơn:

Hoàng **bê** chén nước **bảo** ông uống. Ông **vò** đầu Hoàng và **bảo**: "Cháu của ông ngoan lắm! Thế cháu đã học bài chưa?" Hoàng nói với ông: "Cháu vừa **thực hành** xong bài tập rồi ông ạ!"

Lời giải chi tiết:

Có thể thay các từ in đậm bằng những từ đồng nghĩa sau:

Hoàng **bưng** chén nước **mời** ông uống. Ông **xoa** đầu Hoàng và **bảo**: "Cháu của ông ngoan lắm! Thế cháu đã học bài chưa?" Hoàng nói với ông: "Cháu vừa **làm** xong bài tập rồi ông ạ!"

8. Điền các từ trái nghĩa thích hợp vào mỗi ô trống để hoàn chỉnh các câu tục ngữ sau:

Lời giải chi tiết:

Một miếng khi đói bằng một gói khi **no**

Thắng không kiêu, **bại** không nản.

Tốt gỗ hơn tốt nước sơn

Xấu người **tốt** nết còn hơn đẹp người.

9. Đặt câu để phân biệt hai từ đồng âm: giá (giá ti ền) - giá (giá đ ể đ ồ vật) và viết vào vở:**Lời giải chi tiết:**

- Giá (giá ti ền): Sáng nay, mẹ mua cho em một chiếc áo sơ mi trắng giá 100 nghìn đ ồng.

- Giá (giá đ ể đ ồ vật): Từ hôm có chiếc giá sách mới, bàn em trở nên gọn gàng hẳn lên.

10. Đặt câu với mỗi nghĩa dưới đây của từ đánh:

a. Làm đau bằng cách dùng tay hoặc dùng roi, gậy,... đập vào thân người.

b. Dùng tay làm cho phát ra tiếng nhạc hoặc âm thanh.

c. Làm cho bề mặt sạch hoặc đẹp ra bằng cách xát, xoa.

Lời giải chi tiết:

a. Làm đau bằng cách dùng tay hoặc dùng roi, gậy,... đập vào thân người.

=> Uống rượu say, anh Toán c ần gậy đ ổi đánh mẹ con chị Thắm.

b. Dùng tay làm cho phát ra tiếng nhạc hoặc âm thanh.

=> Bạn Hoa đánh bản nhạc gia đình bằng piano rất hay.

c. Làm cho bề mặt sạch hoặc đẹp ra bằng cách xát, xoa.

=> Chiếc tủ được bố đánh thêm một lớp sơn mới trông đẹp hẳn lên.

Bài tập và hướng dẫn giải - Bài 10B Tiếng Việt 5 VNEN

Câu hỏi: Cùng người thân tìm những câu thành ngữ, tục ngữ chứa các từ trái nghĩa.

Lời giải chi tiết:

Những câu thành ngữ, tục ngữ chứa các từ trái nghĩa là:

- Ở hiền gặp lành, ở ác gặp dữ
- Đất có chỗ b ồi chỗ lở, ngựa có con dở con hay
- Lợn thả, gà nhốt
- Nhanh chân thì được, chậm chân thì trượt
- Quen sợ dạ, lạ sợ áo
- Đi lùi lành nên nhớ, đi lùi dở nên quên
- Nuôi lợn ăn cơm nằm, nuôi tằm ăn cơm đứng
- Áo rách khéo vá hơn áo lành vụng may
- Đi hỏi già, về nhà hỏi trẻ
- Ăn cỗ đi trước, lội nước đi sau.
- Bán rẻ về tất, bán mắc về trưa.
- Kẻ ngược người xuôi.
- Đói đến chết ba ngày tết cũng no.